GIÚP HỌC SINH TIỂU HỌC TIẾP NHẬN BỐI CẢNH CÁC SỰ VIỆC THÔNG QUA CÁC VĂN BẢN THEO QUAN ĐIỂM GIAO TIẾP

ThS. ĐÀM THỊ HÒA*

Abstract: *Receiving the context of the work in writing is very important to help students with reading comprehension exercise a specific and proper way. The context of each incident in writing is different. It affects the meaning of each of the contents of each event which will also vary. Clarifying this will help students to be partly explained by the author intended when building work. In this article we build a small number of exercises (questions) to help students receive a staged context and context of the incident in writing.*

Key words: *primary school student, document...*

Tiếp nhận bối cảnh các sự việc trong văn bản (VB) là việc rất quan trọng giúp học sinh (HS) đọc hiểu bài tập đọc một cách cụ thể và đúng đắn. Bối cảnh của mỗi sự việc trong VB là khác nhau, do đó tác động đến ý nghĩa của mỗi sự việc, nội dung của mỗi sự việc cũng sẽ khác nhau. Làm rõ được điều này sẽ giúp HS tự lí giải được phần nào dụng ý của tác giả khi xây dựng tác phẩm. Trong bài viết này, chúng tôi xây dựng một số bài tập (BT) nhỏ (câu hỏi) giúp HS cách tiếp nhận bối cảnh và dàn dựng bối cảnh các sự việc trong VB.

1. Rèn cho HS sử dụng các giác quan trong tiếp nhận bối cảnh các sự việc theo quan điểm giao tiếp

Để hướng dẫn HS tìm hiểu bối cảnh các sự việc trong VB theo quan điểm giao tiếp, giáo viên (GV) phải hướng dẫn HS tự đọc bài và trả lời câu hỏi: *Em nhìn thấy gì? Nghe thấy gì? Cảm thấy gì từ đoạn văn, bài thơ? Hãy thuật lại cho các bạn cùng nghe*.

Như vậy, việc rèn luyện cho HS tiếp nhận bối cảnh của các sự việc trong VB theo quan điểm giao tiếp chính là rèn luyện cho HS sử dụng tất cả các giác quan để tiếp nhận và phân tích các kết quả thu nhận được để hiểu bài.

Quan sát: HS đọc tác phẩm thì nhìn thấy gì trong nội dung của tác phẩm, biết sự vật gì trước mắt, từ cuộc sống trong khách quan, những tồn tại trong khách quan, nhìn thấy gì trong tưởng tượng, không hiện ra trước mắt?

Ví dụ: Nhìn từ VB "*Người ăn xin*" của Tuốc - ghê - nhép, người đọc có thể nhìn ngay ra hình ảnh cậu bé và người ăn xin, thấy hành động của cậu bé khi lục tìm các túi. Thấy hành động nắm tay của cậu bé, có thể thấy được cả không gian là trên đường phố tấp nập người qua lại... Ngoài ra, còn phải nhìn thấy được những người đi lại trên đường có thể cũng đến gần để giúp đỡ; có người nào đó chứng kiến cảnh tượng cảm động này mà tỏ ý khen cậu bé; người đọc còn cần nhìn ra ý nghĩa của câu chuyện là ca ngợi lòng nhân ái của con người, đó là tình cảm chân thành, những hành động nhỏ nhưng xuất phát từ trái tim.

- *Nghe:* Thông thường, thính giác được sử dụng để nghe những âm thanh có thực, nhưng người nghệ sĩ văn chương có thể nghe thấy cả những cái không có thực. Như trong truyện "*Mẩu giấy vụn*", cô giáo đã hỏi HS xem có nghe thấy mẩu giấy "nói" gì không? Trong khi các bạn khác trong lớp đều không thể nghe thấy mẩu giấy nói gì thì chỉ bạn gái và cô giáo nghe thấy mẩu giấy vụn nói "nó muốn được bỏ vào thùng rác".

Trong sách giáo khoa *Tiếng Việt* tiểu học, HS thường được hướng dẫn quan sát bằng một hệ thống từ hai đến ba câu, có ý nghĩa định hướng quá trình tìm hiểu bài của HS.

Ví dụ : Trong bài "*Con chim chiền chiện*" (Huy Cận, **Tiếng Việt 4**, tập 2) có ba câu hỏi hướng dẫn HS quan sát đoạn trích: Câu 1: *Con chim chiền chiện bay lượn giữa khung cảnh thiên nhiên như thế nào*? Câu 2: *Những từ ngữ và chi tiết nào vẽ lên hình ảnh con chim chiền chiện tự do bay lượn giữa không gian cao rộng*? Câu 3: *Hãy tìm những câu thơ nói về tiếng hót của chim chiền chiện*.

Với cách định hướng bằng những câu hỏi như vậy HS sẽ nhanh chóng tìm ra nội dung, ý nghĩa của bài đọc. Tuy nhiên, có hạn chế là HS không phải chủ thể quan sát, liên tưởng, tưởng tượng và không nói bằng ngôn ngữ của các em. Có một cách khác đặt

* Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2

câu hỏi tìm hiểu bài giúp HS thực hiện thao tác quan sát theo quan điểm giao tiếp là: Em nhìn, nghe, cảm thấy gì từ bài đọc ? Hãy mô tả lại cho mọi người nghe?

Ví dụ với bài "*Con chim chiền chiện*" trên, GV có thể xây dựng câu hỏi khác: Bài thơ "Con chim chiền chiện" của nhà thơ Huy Cận là một bức tranh thiên nhiên thật đẹp với hình ảnh chú chim chiền chiện đầy sức sống. Em hãy đọc bài và mô tả lại những gì em nhìn thấy, nghe thấy, cảm thấy từ bức tranh?

Từ câu hỏi này, HS sẽ tiến hành đọc toàn bộ VB bài đọc sau đó tự vẽ lại bức tranh bằng trí tưởng tượng của mình và mô tả lại bằng ngôn ngữ của các em. Lúc này, HS như được trải nghiệm trong "môi trường thực" để thỏa sức giao tiếp, tưởng tượng và đưa ra những cách cảm, cách nghĩ khác nhau như: Bầu trời xanh, mây trắng, cánh đồng lúa chín vàng, con chim chiền chiện và cả những gì nhìn thấy ngoài bức tranh như những rặng tre xanh, những người nông dân gặt lúa, xa xa là cây đa, là mái đình nâu đỏ, là những xóm làng với khói bếp tỏa trắng... HS có thể thấy cả những tiếng động khác ngoài tiếng chim hót của chim, là tiếng đập cánh, tiếng gió thổi reo ca cùng vạn vật, tiếng xào xạc của lá, của cây... HS có thể cảm nhận được sự thanh bình, yên ả của cảnh thiên nhiên, có thể cảm thấy sự tự do, trong trẻo trong tiếng hót của chim và cảm thấy được tình yêu thiên nhiên tha thiết của tác giả... Quá trình quan sát này đã vận dụng được mọi giác quan của trẻ, đồng thời vận dụng cả công cụ tư duy và trái tim của HS khi tiếp nhận BT đọc, do đó khi HS thể hiện phần trả lời của mình (tả lại, kể lại) các em cũng được rèn khả năng sử dụng ngôn ngữ tốt hơn.

Vì vậy, khi tìm hiểu bất kì một bài văn nào, GV cũng phải rèn cho HS năng lực đọc hiểu bối cảnh trong VB bằng tổ hợp các câu hỏi: Em nhìn thấy gì? + Em nghe thấy gì? + Em cảm thấy gì? + Nói lại cho cô và mọi người cùng nghe.

2. Dàn dựng bối cảnh trong VB

Sau khi đã sử dụng các giác quan để quan sát, lắng nghe và cảm nhận, HS sẽ thực hiện dàn dựng bối cảnh VB; có thể lựa chọn bằng dạng BT vẽ lại bối cảnh bằng lời hoặc dạng BT dàn dựng bối cảnh trên sân khấu bằng mô tả, hình dung.

Vẽ tranh bằng lời: Đây là BT giúp HS thể hiện những hiểu biết của mình về hình tượng văn học. Trong các BT đọc ở tiểu học, hình tượng các em được tiếp xúc nhiều nhất là hình tượng thiên nhiên và hình tượng nhân vật. Để giúp HS thực hành vẽ tranh bằng lời, GV yêu cầu HS thực hiện theo dạng câu hỏi sau :

Nếu được vẽ lại cảnh hoặc nhân vật trong đoạn văn, em sẽ vẽ những gì, vẽ thế nào, hãy tả lại bức tranh em định vẽ. Như vậy, để có thể vẽ lại bức tranh bằng lời, HS phải thực hiện các thao tác sau: - Đọc thầm để xác định nội dung bài đọc, xác định những chi tiết, hình ảnh có liên quan đến cảnh và nhân vật; - Kết hợp với khả năng tưởng tượng về màu sắc, bố cục bức tranh, việc sắp xếp những chi tiết phụ xung quanh bức tranh; - Lựa chọn những ngôn ngữ, biện pháp tu từ, những lời nói phù hợp để thuyết minh về bức tranh các em định vẽ.

Qua BT này, HS bắt đầu cảm nhận được vẻ đẹp của cảnh quan, đặc điểm của nhân vật, thậm chí còn thể hiện được khả năng đánh giá nhân vật, cảnh tượng.

Ví dụ: Trong bài "*Nếu trái đất thiếu trẻ con*", GV có thể yêu cầu HS vẽ lại khung cảnh phòng triển lãm. HS có thể vẽ lại bức tranh như sau: Phòng triển lãm rất rộng, đặt tại cung thiếu nhi, bốn bức tường treo đầy những bức tranh của các bạn nhỏ vẽ, người đi xem rất đông; trong đó tập trung vẽ hai nhân vật chính là tôi - nhà thơ Đỗ Trung Lai và anh Pôpốp - phi công vũ trụ, hai lần được phong tặng danh hiệu anh hùng Liên Xô. Trong cung thiếu nhi có rất nhiều bức tranh đẹp và độc đáo nhưng đáng chú ý là bức tranh nhà du hành với bộ trang phục vũ trụ, với cái mắt to bằng nửa khuôn mặt và có rất nhiều sao trời... Qua việc dựng lên bức tranh này, nội dung VB đã được tái tạo trong đầu các em.

3. Dàn dựng sân khấu

Dàn dựng sân khấu cũng là một dạng BT giúp HS tiếp cận với bối cảnh của bài đọc. Trong sách giáo khoa *Tiếng Việt* tiểu học, ngoài một số BT đọc thể loại kịch như ("*Người công dân số Một*", **Tiếng Việt 5**, tập 2; *"Lòng dân"*, **Tiếng Việt 5**, tập 1; *"Ở vương quốc tương lai"*, **Tiếng Việt 4**, tập 1) còn rất nhiều câu chuyện có nhiều tuyến nhân vật, có đối thoại, tình huống có vấn đề và cần giải quyết các tình huống có vấn đề đó, vì vậy cũng có thể dàn dựng sân khấu cho những bài đọc này. Để hướng dẫn HS dàn dựng sân khấu, GV hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu: Nếu như được thể hiện bối cảnh trong bài đọc trên sân khấu, em định dàn dựng bố trí sân khấu như thế nào? Em hãy nói ý định của em? Lúc này, mỗi HS trở thành một "đạo diễn tí hon" có nhiệm vụ đọc thật kĩ VB (bài đọc) sau đó liên tưởng, tưởng tượng và sắp xếp trong đầu một sân khấu. Để làm được một sân khấu trong tưởng tượng như vậy đòi hỏi người đọc phải tái tạo được thời gian nghệ thuật và không gian nghệ thuật trong tác phẩm. Không gian nghệ thuật bao gồm không gian địa lí (địa điểm, môi trường, hoàn cảnh...). Ví dụ: Không gian trong "*Gavrốt ngoài chiến lũy*" là không gian của

(Xem tiếp trang 26)

trung bình là cao nhất (đều chiếm trên 50%, trong đó chỉ có khả năng bắt chước và luân phiên lượt lời (ND3) là chiếm dưới 50%), còn số trẻ có khả năng GT NN ở hai mức cao và thấp là gần như tương đương nhau (chiếm từ 12,2% đến 28,1%, chỉ có tiêu chí khả năng bắt chước và luân phiên lượt lời ở nhóm trẻ có khả năng GT NN cao là chiếm 51,2%).

Có thể nói, khả năng GTTV của trẻ MG 5-6 tuổi người dân tộc Thái Trường MN Hua La TP. Sơn La còn chưa cao, chủ yếu đạt mức trung bình. Trẻ còn e dè trong GT với mọi người, nói nhỏ, chưa rõ ràng, thể hiện ngữ điệu đôi khi còn chưa phù hợp với hoàn cảnh GT, sử dụng các câu với mục đích khác nhau còn hạn chế, đặc biệt trong cách xưng hô, trẻ thường nói trống không do chưa xác định được vị trí và vai xưng hô phù hợp. Một số trẻ còn bị động trong khi GT, trẻ sợ sệt không diễn đạt nhu cầu, ý muốn của bản thân bằng lời nói và thường im lặng do vốn từ và môi trường NN tiếng Việt nghèo nàn. Còn số trẻ có khả năng GT NN cao rất ít, những trẻ này thể hiện sự chú ý, tự tin, mạnh dạn, chủ động trong quan hệ GT, chủ động sử dụng lời nói khi tham gia hoạt động vui chơi, diễn đạt NN nói dễ hiểu, mạch lạc, biết thể hiện ngữ điệu, giọng điệu đúng, phù hợp với vai, hoàn cảnh GT, sử dụng phong phú các loại từ câu, vốn từ phong phú. Đây cũng là những trẻ sống ở môi trường TV tốt như gia đình sống gần trung tâm thành phố, bố mẹ là công chức, cán bộ nhà nước.

* * *

Từ thực trạng khả năng giao tiếp NN của trẻ MG 5-6 tuổi dân tộc Thái tại Trường MN Hua La xã Hua La TP. Sơn La, tỉnh Sơn La, để chuẩn bị tốt cho các em khi bước vào lớp 1, có thể thực hiện một số biện pháp nâng cao khả năng giao tiếp TV như: - Tăng cường dạy TV trong các giờ học và hoạt động vui chơi của trẻ; - Phối kết hợp với phụ huynh xây dựng môi trường GTTV tích cực; - Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng kĩ năng GTTV; - Đảm bảo cho trẻ hứng thú, tự tin khi học TV; - Sử dụng truyền thông đa phương tiện để phát triển kĩ năng sử dụng TV cho trẻ.❑

Tài liệu tham khảo

1. Ủy Ban Nhân dân tỉnh Sơn La. Đề *án "Chương trình hỗ trợ phát triển kĩ năng tiếng Việt cho học sinh mầm non, tiểu học dân tộc thiểu số tại Sơn La theo hướng tích hợp truyền thông đa phương tiện"*. Sơn La, 2013.
2. Nguyễn Thị Hòa. **Giáo trình Giáo dục học mầm non.** NXB *Đại học Sư phạm,* H. 2009.
3. Trần Thị Ngọc Trâm - Bùi Thị Kim Tuyến (đồng chủ biên). **Hướng dẫn chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mẫu giáo vùng dân tộc thiểu số.** NXB *Giáo dục Việt Nam*, H. 2011.
4. Bộ GD-ĐT. Dự án *Tăng cường khả năng sẵn sàng đi học cho trẻ mầm non.* 2013.
5. Phòng GD-ĐT TP. Sơn La. *Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2013-2014 của Trường Mầm non Hua La.*

Giúp học sinh tiểu học...

(Tiếp theo trang 28)

chiến trường và sự sắp đặt với chiến lũy, đạn bom, xác lính chết trận, khói lửa, với những góc cửa của ngôi nhà bỏ không... Tất cả những đồ đạc đó được sắp xếp ngổn ngang, bị phá hủy, hỏng hóc, lửa cháy khắp nơi, khói lửa bao trùm cả sân khấu... Về thời gian nghệ thuật cũng khác với thời gian tự nhiên. Khi xây dựng sân khấu để diễn tả thời gian, còn có thể làm cho thời gian quay vòng (từ hiện tại đến quá khứ hoặc tương lai hoặc từ quá khứ đến hiện tại (ví dụ như những câu chuyện theo dòng hồi tưởng, hoặc những giấc mơ...) hoặc làm cho một sự việc có thể lặp đi lặp lại nhiều lần...

Chú ý: Về khái niệm thời gian nghệ thuật và không gian nghệ thuật có thể GV không dạy cho HS tiểu học nhưng ý niệm về nó thì GV phải dạy hết. Đó là hoàn cảnh, thời gian, địa điểm, môi trường, cảnh vật, sự sắp đặt,... Một điểm cần lưu ý nữa là: GV yêu cầu HS phải mô tả, tạo hình tỉ mỉ, chỉ ra vị trí của từng sự việc trong bài để chuyển ra sân khấu. HS càng mô tả tỉ mỉ bao nhiêu càng dễ tưởng tượng bấy nhiêu.

** *

Tóm lại, vai trò của GV trong các tiết đọc hiểu ở tiểu học là giúp HS tiếp nhận bối cảnh trong VB theo quan điểm giao tiếp, làm cho VB hiện ra trước mắt HS, để các em được hòa mình vào trong tác phẩm, thỏa sức sáng tạo, tưởng tượng; qua đó giúp các em có cái nhìn toàn cảnh về không gian, thời gian, sự vật, con người,... được tác giả dựng lên bằng những con chữ trong VB. Đây là một trong những cách tiếp cận VB có hiệu quả, phù hợp với nhận thức của HS tiểu học.❑

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thị Hạnh. **Dạy học đọc hiểu ở tiểu học**. NXB *Giáo dục*, H. 2002.
2. Tạ Đức Hiền - Nguyễn Nhật Hoa - Nguyễn Trung Kiên - Nguyễn Việt Nga - Phạm Minh Tú. **Cảm thụ văn học tiểu học 5**. NXB *Hà Nội*, 2006.
3. Nguyễn Thanh Hùng. **Đọc và tiếp nhận văn bản**. NXB *Giáo dục*, H. 2002.
4. Trần Mạnh Hưởng. **Luyện tập về cảm thụ văn học ở tiểu học**. NXB *Giáo dục*, H. 2005.
5. Trần Đình Sử. "*Dạy văn là dạy học sinh đọc hiểu văn bản*" trích trong **Thiết kế bài dạy Ngữ văn trung học cơ sở**. NXB *Giáo dục*, H. 2008.